

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025 - 2026

I. Những căn cứ để xây dựng kế hoạch:

Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 ngày 5 tháng 9 năm 2025, Chuyên môn trường Tiểu học Phúc Thành xây dựng kế hoạch chuyên môn năm học 2025 – 2026 như sau:

II. Đặc điểm tình hình

1. Mạng lưới trường, lớp:

- Tổng số học sinh: 1205 em/ 37 lớp; Tỷ lệ: 32,6 học sinh/ lớp. Trong đó:

Khối	Số học sinh	Nữ	Số lớp	HS dân tộc	HS khuyết tật	HS khó khăn trong HT
1	243		7		2	
2	217		7		1	
3	246		7		6	
4	252		8		1	
5	247		8		1	
Tổng cộng			37		11	

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý:

TSCB, GV, NV	Nữ	QL	GV		NV	Loại hình						Trình độ đào tạo				TL GV/L
			BC	HD		GV VH	T.A	Tin	MT	ÂN	TD	TS	ĐH	CĐ	TC	
53	47	3	47	0	3	35	5	1	2	2	2	0	49	2	2	1,27

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Số điểm trường: 02 ; nhà xe GV: 02 nhà; nhà xe HS: 02 nhà;

Sân chơi: (SL:03 ; DT: 5000 m²); Bãi tập (SL: 01 ; DT: 2000 m²);

Phòng học		Phòng hành chính, phòng hỗ trợ học tập													
Kiên cố	Bán K.cố	HT	PHT	VP	YT	Đội	TT	TV	TB	Tin	NN	ÂN	MT	KH	Phòng đa chức năng, nhà ĐN

37	0	01	02	02	01	0	01	02	01	02	02	0	01	01	01
----	---	----	----	----	----	---	----	----	----	----	----	---	----	----	----

- Bàn ghế: 1200 chỗ ngồi, thiếu 0 .
- Số máy vi tính phục vụ dạy học: 35
- Số ti vi các lớp:37
- Sân chơi, bãi tập, cổng trường đảm bảo an toàn, đáp nhu cầu dạy học.

4. Đánh giá

a, Thuận lợi:

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Giai Lạc, Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên có 45/47 giáo viên đạt trình độ Đại học, 10 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh qua các năm; có 43/47 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, có 3 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Tin học, Tiếng Anh nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,7%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt 59,0% trở lên.

- Số học sinh/lớp không quá 40 em, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Trên 90% học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.

- Nhà trường có đủ phòng học 35/ phòng/35 lớp; đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại.

- Trường có hệ thống các phòng chức năng như phòng dạy học Ngoại ngữ, dạy học Tin học, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy. 90% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

b, Khó khăn

- Năng lực ứng dụng CNTT của một số GV chưa đồng đều.
- Một bộ phận HS còn chênh lệch kết quả học tập, đặc biệt ở khối 1, 2.
- Cơ sở vật chất còn thiếu thiết bị dạy học hiện đại (máy chiếu, bảng thông minh).

- Đa số học sinh là con nông dân. Cha mẹ vất vả làm ăn nên chưa quan tâm đúng mức đến việc học của con em mình. Một số PH còn khoán trắng việc học cho nhà trường.

3.Cơ hội:

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, nhà trường cũng đứng trước nhiều cơ hội: chủ trương chuyển đổi số trong ngành giáo dục được đẩy mạnh, chương trình giáo dục phổ thông 2018 ngày càng đi vào ổn định, sự quan tâm của các cấp chính quyền và phụ huynh ngày càng rõ nét. Đây là cơ sở để nhà trường tiếp tục phấn đấu, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, khẳng định uy tín trong cộng đồng.

II. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU NĂM HỌC 2025- 2026:

1. Chỉ tiêu về hoạt động GD của giáo viên:

- Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen: 0,2%
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15%
- Giấy khen chủ tịch UBND xã: 7%
- Lao động tiên tiến: 100%
- HTXS nhiệm vụ: 20%
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 80%
- Giáo viên CN giỏi cấp trường: 100% (bảo lưu)
- GV chủ nhiệm giỏi cấp xã: 5 người; Tỷ lệ : 6,5%%
- Sáng kiến kinh nghiệm cấp xã: 12 sáng kiến.
- Giới thiệu 1 quần chúng ưu tú vào Đảng Cộng sản Việt Nam
- Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp GV: 61,0% loại Tốt, 39,0% khá.

2. Chỉ tiêu về chất lượng học sinh:

2.1 Chất lượng giáo dục

2.1.1. Chất lượng các môn học và hoạt động

Môn học/ HDGD	Khối 1 (243 HS)			Khối 2 (217H S)			Khối 3 (246 HS)			Khối 4 (252 HS)			Khối 5 (247 HS)		
	HTT	HT	CHT	HTT	HT	CH T	HTT	HT	CH T	HTT	HT	C H T	HT T	HT	CH T
TV	191	52	0	182	35	0	198	48	0	213	39	0	202	45	0
Toán	191	52	0	182	35	0	195	51	0	218	34	0	208	39	0
TNXH	191	52	0	182	35	0	216	30	0						
ĐĐ	191	52	0	182	35	0	216	30	0	220	32	0	210	37	0
ÂN	191	52	0	182	35	0	216	30	0	220	32	0	210	37	0

MT	191	52	0	182	35	0	216	30	0	220	32	0	210	37	0
HĐTN	191	52	0	182	35	0	216	30	0	220	32	0	210	37	0
GDTC	191	52	0	182	35	0	216	30	0	220	32	0	210	37	0
Tin học							216	30	0	220	32	0	210	37	0
T.Anh							216	30	0	220	32	0	210	37	0
C.ngệ							216	30	0	220	32	0	210	37	0
Khoa										220	32	0	210	37	0
LS&Đ L										220	32	0	210	37	0

2.1.2 Năng lực- Phẩm chất

*Năng lực :

Khối	Số	Năng lực	Mức đạt được					
			Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	243	Tự chủ và tự học	191	78.6	52	21.4	0	0
		Giao tiếp và hợp tác	191	78.6	52	21.4	0	0
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	191	78.6	52	21.4	0	0
2	217	Tự chủ và tự học	167	77	50	23	0	0
		Giao tiếp và hợp tác	167	77	50	23	0	0
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	167	77	50	23	0	0
3	246	Tự chủ và tự học	181	73.6	65	26.4	0	0
		Giao tiếp và hợp tác	181	73.6	65	26.4	0	0
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	181	73.6	65	26.4	0	0
4	252	Tự chủ và tự học	191	75.8	61	24.2	0	0
		Giao tiếp và hợp tác	191	75.8	61	24.2	0	0
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	191	75.8	61	24.2	0	0
5	247	Tự chủ và tự học	187	75.7	60	24.3	0	0
		Giao tiếp và hợp tác	187	75.7	60	24.3	0	0
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	187	75.7	60	24.3	0	0

***Phẩm chất**

Khối	Sĩ số	Phẩm chất Mức	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm
1	243	Tốt	190	190	190	190	190
		Đạt	53	53	53	53	53
		Cần cố gắng	0	0	0	0	0
2	217	Tốt	187	187	187	187	187
		Đạt	30	30	30	30	30
		Cần cố gắng	0	0	0	0	0
3	246	Tốt	219	219	219	219	219
		Đạt	27	27	27	27	27
		Cần cố gắng	0	0	0	0	0
4	252	Tốt	220	220	220	220	220
		Đạt	32	32	32	32	32
		Cần cố gắng	0	0	0	0	0
5	247	Tốt	210	210	210	210	210
		Đạt	37	37	37	37	37
		Cần cố gắng	0	0	0	0	0

2.1.3. Đánh giá cuối năm

TT	Nội dung	Lớp 1	Tỷ lệ	Lớp 2	Tỷ lệ	Lớp 3	Tỷ lệ	Lớp 4	Tỷ lệ	Lớp 5	Tỷ lệ
1	Đánh giá Kết quả cuối năm	243		217		246		252		247	
1.1	Hoàn thành xuất sắc	93	38.3	90	41.5	99	40.2	95	37.8	88	35.6
1.2	Hoàn thành tốt	82	33.7	65	30	75	30.5	77	30.5	76	30.8
1.3	Hoàn thành	68	27.9	62	28.5	72	29.3	80	31.7	83	33.6
1.4	Chưa hoàn thành	0		0		0		0		0	
2	Danh hiệu Khen thưởng										
2.1	Học sinh <i>Xuất sắc</i>	93	38.3	90	41.5	99	40.2	95	37.8	88	35.6
2.2	Học sinh <i>Tiêu biểu</i> hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện	82	33.7	65	30	75	30.5	77	30.5	76	30.8
2.3	Khen thưởng đột xuất										
2.4	Đề nghị cấp trên	15	6.2	17	7.8	20	8.1		7.9		7.3

	khen thưởng							20		18	
2.5	Gửi thư khen										
3	Hoàn thành chương trình lớp học										
3.1	Hoàn thành	240	98.8	217	100	246	100	252	100	247	100
3.2	Chưa hoàn thành	3	1,2	0	0	0	0	0	0	0	0

III. NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025 - 2026:

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

Trong năm học 2025- 2026, bộ phận chuyên môn - giáo viên - học sinh của trường phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1.1. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

1.2. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới đáp ứng chương trình GDPT 2018; triển khai xây dựng chương trình các môn học phù hợp với đặc điểm của trường; tăng cường tổ chức các HĐNGLL, các HĐTN gắn với các chủ đề của từng tháng và năm học.

1.3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, HTQC, nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

1.4. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, nâng cao năng lực, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; Tăng cường năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên về năng lực số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào dạy học và giáo dục; Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định.

1.5. Tham gia các kì thi, cuộc thi, hội thi, giao lưu chuyên môn cấp cơ sở và các cuộc thi, hội thi khác do các cấp tổ chức:

- Thi GVCN giỏi cấp xã : Tháng 02/2026.
- Giao lưu Văn - Toán tuổi thơ tiểu học cấp cơ sở: Tháng 3/2026.
- Giao lưu Văn - Toán tuổi thơ tiểu học cấp tỉnh: Tháng 4/2026.
- KSCL học sinh lớp 5 chung toàn tỉnh: Theo kế hoạch của Sở.

1.6. Tổ chức và tham gia các cuộc thi, giao lưu qua mạng phù hợp, hiệu quả (Đấu trường Toán học, Sân chơi Toán học, Toán Timo, Trạng nguyên TV, TOEFL, IOE).

2. Nhiệm vụ chuyên môn cụ thể

*** Nhiệm vụ 1: Xây dựng, phát triển năng lực đội ngũ nhà giáo và đổi mới đánh giá học sinh.**

+ Tham gia đầy đủ, hiệu quả các buổi tập huấn do các cấp tổ chức. Tổ chức cho giáo viên thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư 17/2019/ TT-BGDĐT và Thông tư 19/2019/ TT-BGDĐT về quy chế bồi dưỡng thường xuyên. Bên cạnh đó căn cứ vào nhu cầu thực tế về tháo gỡ khó khăn, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề về dạy học Stem, HTQC, Ứng dụng AI vào dạy học để trao đổi, tập huấn trong các buổi SHCM.

+ Phân công các giáo viên cốt cán, các giáo viên có năng lực triển khai kèm cặp, hướng dẫn tại chỗ cho các giáo viên có năng lực hạn chế theo quy trình: giải thích về phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực; thực hiện giờ dạy minh họa, để giáo viên tự thực hiện giờ dạy theo yêu cầu chương trình GDPT 2018; đánh giá hiệu quả giờ dạy, tư vấn các phương pháp để giúp giờ dạy hiệu quả hơn, khuyến khích động viên giáo viên khi đạt được các yêu cầu của một giờ dạy theo chương trình mới.

- Thực hiện đánh giá giáo viên theo Quy định về *Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học* ban hành theo TT20/2018/QĐ/BGD-ĐT của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học là tiêu chí để giáo viên tự đánh giá và phấn đấu về chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện đạo đức, nhân cách nhà giáo đồng thời là cơ sở để bình xét các danh hiệu thi đua.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 9/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Nhiệm vụ 2. Thực hiện chương trình giáo dục và dạy học 2 buổi/ngày.

1, Kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục

*** Bố trí thời lượng như sau:**

Căn vào điều kiện thực tế nhà trường đã tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết/ngày, tối thiểu là 8 buổi/tuần. Với số tiết /tuần ở các lớp cụ thể như sau:

Khối 1: Tổng số tiết bố trí: 27 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 25 tiết, số tiết tăng thêm 02 tiết

Khối 2: Tổng số tiết bố trí: 27 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 25 tiết, số tiết tăng thêm 02 tiết.

Khối 3: Tổng số tiết bố trí: 28 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 28 tiết, số tiết tăng thêm 0 tiết.

Khối 4: Tổng số tiết bố trí: 30 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 30 tiết, số tiết tăng thêm 0 tiết

Khối 5: Tổng số tiết bố trí: 30 tiết/tuần, trong đó số tiết bắt buộc 30 tiết, số tiết tăng thêm 0 tiết.

TT	Môn học	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Ghi chú
		Theo TT 32	Tăng thêm	Theo TT 32	Tăng thêm	Theo TT 32	Tăng thêm	Theo TT 32	Tăng thêm	Theo TT 32	Tăng thêm	
I	Các môn học bắt buộc											
1	Tiếng Việt	12		10		7		7		7		
2	Toán	3		5		5		5		5		
3	Đạo đức	1		1		1		1		1		
4	TN&XH	2		2		2						
5	Khoa học							2		2		
6	LS&DL							2		2		
7	Âm nhạc	1		1		1		1		1		
8	Mỹ thuật	1		1		1		1		1		
9	Tin học và CN					2		2		2		
10	Tiếng Anh					4		4		4		
11	GDTC	2		2		2		2		2		
12	KNS											
II	Hoạt động giáo dục											
13	HĐTN	3		3		3		3		3		
III	Tự chọn											
14	Tiếng Anh		2		2							

15	Tin học											
Tổng		25	2	25	2	28		30		30		
Tổng chung		27 tiết		27 tiết		28 tiết		30 tiết		30 tiết		

2. Công tác dự giờ, chuyên đề, kiểm tra nội bộ, sinh hoạt tổ chuyên môn:

a. Dự giờ, chuyên đề, thao giảng.

- Thao giảng: Mỗi GV thao giảng ít nhất 1 tiết/năm
- Chuyên đề: Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 3 chuyên đề/ năm.
- Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên dự giờ theo kế hoạch của tổ.
- 100% giáo viên, nhân viên được BGH kiểm tra hồ sơ 2 lần/ năm. Các tổ tự kiểm tra 3 lần/năm.
- Kiểm tra nội bộ: 100% GV/năm.
- Chế độ dự giờ: tham gia dự giờ 2 tiết/GV/tháng.
- Tổ khối trưởng: Kiểm tra HS của GV theo định kì 03 lần/năm vào tuần đầu của tháng 10, cuối kì 1 và cuối kì 2.

b. Kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn

b.1. Kiểm tra hồ sơ, kế hoạch, việc tổ chức thực hiện kế hoạch và hiệu quả kế hoạch của tổ 1, 2, 3; tổ 4, 5.

b.2. Kiểm tra nội dung sinh hoạt, các chuyên đề chuyên môn, việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ giáo viên, nhân viên, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu của tổ. Kiểm tra việc tổ chức các hoạt động chuyên môn của tổ theo tinh thần đổi mới, sinh hoạt tổ CM theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chương trình theo hướng linh hoạt, các hoạt động đổi mới PPDH...

c. Sinh hoạt chuyên môn:

- Hợp tổ 2 tuần 1 lần, thực hiện tốt việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn.
- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn NCBH (SHCM) theo trường và cụm xã; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo quy định tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Tăng cường công tác thăm lớp dự giờ, tổ chức Hội thảo tập huấn chuyên môn về chuyên đề Ứng dụng AI vào dạy học nhằm hỗ trợ giáo viên tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình giảng dạy.

*** Lịch trình sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.**

Tháng	Chủ đề/	Tên chủ đề/ chuyên đề dạy TN	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham	Điểm trường
-------	---------	------------------------------	-----------------	---------------------	-------------

	NCBH			gia	
10	CD	Tập huấn AI	Cô Vân, thầy Minh	GV toàn trường	
11	Dạy TN	Vận dụng dạy HTQC khối 5 Vận dụng dạy HTQC khối 3	Cô Cúc Cô Như	GV k4,5. GV k 1,2,3	CS2
12	+Dạy TN	Vận dụng dạy HTQC khối 4	Cô Đào	GV k4,5	CS1
	Dạy TN	Vận dụng dạy : Stem khối 3. Vận dụng dạy HTQC môn Mĩ thuật khối	Cô Nga Thầy Kiên	GV k 1,2,3 GV chuyên	CS1
2	Dạy TN	Vận dụng dạy Stem khối 4 Dạy CD GDTC	Cô Hoa	GVK 4,5; GV GDTC	CS2
	Dạy TN	Vận dụng dạy Stem khối 1	Cô Thuý	GVK1,2,3	CS2
3	Dạy TN	Dạy CD vận dụng AI trong môn tiếng Anh	Cô Liên (Hòa)	GVk4,5, GV TA	CS1
	Dạy TN	Vận dụng dạy HTQC khối 1	Cô Hằng	GVK1,2,3;	CS1
4	+ Dạy TN	Dạy CD vận dụng AI khối 5	Cô Anh	GVK4,5	CS1
	+ Dạy TN	Dạy CD vận dụng AI khối 2	Cô Cường	GVK1,2,3	CS1

d. Quy định hồ sơ:

* Hồ sơ giáo viên chủ nhiệm:

- Kế hoạch dạy học; Lịch báo giảng; Sổ chủ nhiệm; Sổ ghi chép, dự giờ;

* Hồ sơ giáo viên chuyên: - Kế hoạch dạy học; Lịch báo giảng; Kế hoạch cá nhân; Sổ ghi chép, dự giờ;

* Hồ sơ học sinh:

K1: Toán; Tập viết;

K2: Toán, Ghi chung, Luyện viết; T.Anh, Nghệ thuật.

K3: Toán, Ghi chung, Luyện viết; Tin học, T.Anh, Nghệ thuật.

K4.5: Toán, TV, Ghi chung, T.Anh, Nghệ thuật(Mĩ, AN, CN),Tin học.

3. Triển khai giáo dục STEM

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn đưa nội dung giáo dục STEM vào kế hoạch môn học, bài học phù hợp. Các bài dạy STEM chủ yếu dựa trên dạy học tích hợp,

tạo cơ hội cho học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực các môn học khác nhau để phát triển phẩm chất, năng lực và giải quyết hiệu quả các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

+ Thời lượng tổ chức thực hiện bài học STEM được xây dựng dựa trên thời lượng các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan đến bài học STEM một cách khoa học, linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây quá tải đối với học sinh và giáo viên và được thể hiện trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo quy định.

+ Nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học STEM bám sát yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Tiến trình thực hiện bài học STEM dựa trên quy trình thiết kế kỹ thuật hoặc quy trình khám phá khoa học với các hoạt động học phù hợp với đối tượng học sinh và sử dụng các thiết bị dạy học cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

Kế hoạch dạy Stem của các khối như sau:

Khối	Tuần	Môn	Tiết	Tên bài SGK	Bài dạy STEM
1	8	Toán	23,24	Thực hành lắp ghép, xếp hình (2t)	Thực hành trang trí lớp học bằng các hình hình học (2t)
	17,18	TNX H	34,35	Cây xung quanh em (2t)	Cây xung quanh em (2t)
	22	Toán	64,65	Bài 23: Bảng các số từ 1 đến + Luyện tập chung	Bảng các số từ 1 đến 100 (2t)
2	4	Toán	19,20	Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20	Thanh cộng trong phạm vi 20 (2t)
	18	TNX H	35,36	Động vật sống ở đâu?	Nơi sống của động vật (2t)
	22	Toán	109,110	Luyện tập chung	Thực hành nhân nhẩm, chia nhẩm (2t)
3	1	TNX H	1,2	Họ hàng và những kỷ niệm của gia đình (2t)	Họ hàng nội ngoại
	15	TNX H	29,30	Một bộ phận của thực vật (2t)	Các bộ phận của thực vật.
	20	Toán	96,97	Làm quen với chữ số La Mã + luyện tập	Đồng hồ sử dụng số La Mã
4	24	Khoa học	25,26	Chế độ ăn uống cân bằng(2 tiết)	Bài học STEM: Bài 24: Chế độ ăn uống cân bằng

	13	Công nghệ		Bài 5: Trồng hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 1,2)	Bài học STEM: Chậu hoa, cây cảnh mini. (Dạy T2 và T3 của bài)
	32	Tin học	32,33	Bài 16. Chương trình của em	Bài học STEM: Bài 16: Chương trình của em
5	10	Khoa Học	19,20	Bài 9: mạch điện đơn giản. vật dẫn điện và vật cách điện (tiết 2)	Bài học STEM: Đèn pin bỏ túi
	19	Tin học	37,38	Bài 9A. Sử dụng phần mềm đồ họa tạo sản phẩm số	Bài học STEM: Thiệp điện tử
	12	Công nghệ	12	Bài 4. Thiết kế sản phẩm	Bài học STEM: Làm tên lửa.

4. Tổ chức và tham gia các cuộc thi:

4.1. Thi GVCN giỏi cấp trường:

- 100% GV đạt GVCNG cấp trường.

4.2. Tham gia thi GVCN giỏi cấp xã:

- Phần đầu đạt 3 GV.

4.3. Tham gia thi viết chữ đẹp và rèn chữ cho học sinh:

- GVCN các lớp quan tâm rèn chữ viết cho học sinh thông qua các tiết chính tả, tập viết,... Phần đầu có 60 % HS đạt VSCĐ cấp trường.

4.4. Tham gia các cuộc thi và Giao lưu:

- Tổ chức thi Toán TT khối 3,4,5.
- Tổ chức Giao lưu CLB Toán Tuổi thơ khối 3.4.5 cấp trường mỗi khối 25 - 30 em. Tham gia giao lưu CLB Văn, Toán TT cấp xã khối 5: 6 - 12 em.
- Tham gia Thi Toán Quốc tế TIMO (35 em), Thi Đấu trường Toán học: 80% hs tham gia. Thi Sân chơi Toán học: mỗi lớp 3- 5 em.
- Tổ chức thi trạng Nguyên TV K1,2,3,4,5: 30%
- Tham gia thi IOE và TOEFL: Khối 1.2.3.4.5

5. Công tác phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập

Lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn tiếng Việt, Toán. Phân công giáo viên phụ trách cụ thể như sau:

Kh ối	Nội dung phụ đạo	Giáo viên phụ trách
1	Môn Toán, Tiếng Việt	Nguyễn Thị Thúy, Đặng Thị Duận, Nguyễn Thị Hằng
2	Môn Toán, Tiếng Việt	Trịnh Thị Sương; Ngô Thị Hoa,
3	Môn Toán, Tiếng Việt	Trần Thị Thủy, Trần Thị Như

4	Môn Toán, Tiếng Việt	Trần Thị Hòe, Nguyễn Thị Ly, Nguyễn Thị Hoa
5	Môn Toán, Tiếng Việt	Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Thị Na, Phạm Thị Cúc.

- Đối với Phó Hiệu trưởng:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công dạy.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo.

- Đối với tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ qua từng kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh chậm tiến bộ.

- Đối với giáo viên phụ đạo: Lập danh sách HS chưa đạt chuẩn, theo dõi sự tiến bộ của các em. Có kế hoạch phối hợp với GVCN và cha mẹ học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích HS tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện.

- Đối với GVCN, GV bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn học sinh biện pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần có biện pháp kịp thời giúp đỡ những học sinh chưa hoàn thành bài học ở từng môn học, không bỏ mặc học sinh.

6. Công tác ôn tập, kiểm tra học kỳ và năm học:

- Các tổ CM thống nhất ra đề kiểm tra định kỳ, nộp cho CM duyệt.

- Đảm bảo nội dung chương trình, phải ôn tập trước khi kiểm tra học kỳ.

- Thực hiện kiểm tra công bằng, công khai, minh bạch.

- Thực hiện làm điểm trên hệ thống CSDL ngành.

- Đảm bảo các loại báo cáo đúng theo quy định.

7. Các hoạt động giáo dục tập thể và tổ chức các CLB:

7.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, trường tổ chức các hoạt động cụ thể như (Phụ lục 1.2 kèm theo)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học (Phụ lục 1.3)

Hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày trường sẽ tổ chức dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ (Em yêu Tiếng Việt, CLB tiếng Anh, Toán tuổi thơ,...) Phụ huynh học sinh làm đơn tự nguyện trên cơ sở đó nhà trường sắp xếp cho HS tham gia các câu lạc bộ mà em thích cho HS các khối.

Nhà trường giao cho giáo viên lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt, có năng khiếu ở tất cả các khối lớp để thành lập các câu lạc bộ:

Phân công phụ trách như sau:

+ CLB “Toán tuổi thơ”: Đ/c Nguyễn Thị Hồ Anh(trưởng CLB), Phạm Thị Trường.

+ CLB “ Em yêu Tiếng Anh”: Đ/c Nguyễn Thị Liên (trưởng CLB), Nguyễn Thị Hiền.

+ CLB “Em yêu Tiếng Việt”: Đ/c Bùi Thị Minh Cường, (trưởng CLB). Nguyễn Thị Nga.

+ CLB “Em yêu hội họa”: Đ/c Lê Gia Kiên (trưởng CLB), Nguyễn Văn Cần.

+CLB “ Em yêu thể thao” : Đ/C Nguyễn Thành Hiếu (Trưởng CLB), Đ/c Nguyễn Công Đoàn.

+ CLB “ Em yêu dân ca”: Đ/c Nguyễn Thị Hương(**trưởng CLB**), Nguyễn Thị Vy

Thời gian tổ chức các câu lạc bộ, các cuộc giao lưu: Theo hàng tháng:

Tháng 10: CLB “ Em yêu tiếng Việt” tổ chức giao lưu chủ đề : Biết ơn Mẹ, cô giáo.

Tháng 11: CLB TDTD tổ chức các hoạt động thi đấu TDTD.

Tháng 12: CLB Toán và tiếng Anh giao lưu “Rung chuông vàng”

Tháng 3: CLB “ Em yêu dân ca” tổ chức giao lưu hát dân ca, ví giặm.

Tháng 4: CLB ‘ Ý tưởng trẻ thơ” tổ chức giao lưu vẽ tranh.

- Phân công giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, phụ trách như sau:

Khối	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh	TDTD	Dân ca	Mỹ Thuật
1	Nguyễn Thị Oanh	Nguyễn Thị Thúy	Hồ Thị Hương	Nguyễn Công Đoàn	Nguyễn Thị Vy	Nguyễn Văn Cần
2	Bùi Thị Minh Cường	Trịnh Thị Sương	Nguyễn Thị Hòa	Nguyễn Công Đoàn	Nguyễn Thị Vy	Nguyễn Văn Cần
3	Trần Thị Hòe	Nguyễn Thị Nga	Nguyễn Thị Hồng	Nguyễn Thành Hiếu	Nguyễn Thị Hương	Lê Gia Kiên
4	Phan Thị Thu Hương	Phạm Thị Trường	Nguyễn Thị Liên	Nguyễn Thành Hiếu	Nguyễn Thị Hương	Lê Gia Kiên
5	Nguyễn Thị Hồ Anh	Nguyễn Thị Na	Nguyễn Thị Hiền	Nguyễn Thành Hiếu	Nguyễn Thị Hương	Lê Gia Kiên

- Đồng chí PHT Nguyễn Công Minh trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức hoạt động của các câu lạc bộ:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch, lên thời khóa biểu, phân công Gv phụ trách.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra kế hoạch của GV phụ trách.

- Đối với tổ chuyên môn: Chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch, hình thức triển khai và kiểm tra kết quả thực hiện

- Đối với GV phụ trách: Lập danh sách thành viên câu lạc bộ theo môn.

8. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Giao cho các tổ dựa vào điều kiện thực tế và nhu cầu, khả năng của học sinh khuyết tật, chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập phù hợp, thiết thực để đảm bảo các điều kiện để trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu, khả năng của học sinh khuyết tật ở các lớp. Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng

Hướng dẫn giáo viên tổ chức dạy học, chăm sóc giáo dục và cập nhật đánh giá cho học sinh khuyết tật học hòa nhập đảm bảo cả về tâm lý lẫn thể chất.

Nhiệm vụ 3: Tổ chức viết sáng kiến kinh nghiệm.

a) *Chức năng:*

- GV và CBQL viết SKKN cấp trường 25 bản, trong đó có 12 sáng kiến được xếp cấp xã, 01 SKKN cấp tỉnh.

b) *Biện pháp*

- Động viên cán bộ, giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm thực chất. Tổ chức đánh giá góp ý kiến từ tổ đến hội đồng khoa học trường một cách chu đáo, nghiêm túc và chất lượng.

- Phát huy tinh thần tự giác, có trách nhiệm của các giáo viên trong năm qua, triển khai công tác tự làm đồ dùng dạy học ngay từ đầu năm, khuyến khích những giáo viên có nhiều đóng góp trong việc làm đồ dùng có hiệu quả trong công tác dạy và học.

IV. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Để thực hiện kế hoạch và chỉ tiêu đề ra đạt hiệu quả cần có các biện pháp sau:

1. Cán bộ, giáo viên cần quán triệt tốt các Văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, của Ngành và của trường đề ra.

2. Thực hiện nghiêm Luật giáo dục và Điều lệ trường.

3. Thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo Tám gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Thực hiện tốt cuộc vận động “Hai không với bốn nội dung”.

4. Kết hợp tốt 3 môi trường giáo dục: Gia đình – Nhà trường – Xã hội.

5.Các tổ chuyên môn tích cực tổ chức các hoạt động, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

6.Tăng cường mở chuyên đề, thao giảng, dự giờ thăm lớp; tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy; tìm hiểu nguyên nhân các tiết dạy chưa đạt yêu cầu để có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn.

7.Thông tin hai chiều kịp thời, chính xác các hoạt động, đúng thời gian quy định về lãnh đạo nhà trường.

8.Phối hợp với các bộ phận trong nhà trường để hoàn thành kế hoạch đề ra.

9.Tranh thủ sự chỉ đạo của UBND xã Giai Lạc, Hiệu trưởng nhà trường.

10.Tham mưu với Hiệu trưởng để có hướng chỉ đạo kịp thời khi có công việc bổ sung.

Nơi nhận

- Hiệu trưởng (để thực B/c)
- Các tổ CM (để thực hiện)
- Lưu: VT.

P.HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Doan

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phương

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025-2026

Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện
Tháng 8/ 2025	- Tuyển sinh lớp 1 - Xây dựng TKB, phân công nhiệm vụ CB,GV,NV. - Điều tra Phổ cập - Tổ chức ôn tập và thi lại, xét lên lớp; Báo cáo kết quả thi lại.	-BGH-Tổ trưởng -Đ/cDoan- BGH - Đ/c Minh, GV - BGH- GVK1
Tháng 9/2025	- Tham gia tổ chức khai giảng năm học mới và ngày toàn dân đưa trẻ đến trường 05/9. - Thực hiện chương trình từ 8/9/2025. - Duyệt Thời khóa biểu. - Tham gia tập huấn các chuyên đề , hội nghị chuyên môn cấp TH. - Báo cáo dữ liệu EQMS đầu năm học qua phần mềm CSDL. Tự KT công tác PCGDTH-XMC . - Kiểm tra hoạt động dạy và học các lớp. - Xây dựng kế hoạch hoạt động CLB, tiếng Anh tăng cường. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm: <i>Tim hiểu nội quy, truyền thống nhà trường.</i> - Thi Trạng nguyên TV các vòng tự luyện. - Đăng kí thi Toán Timo; Đấu trường Toán học, Sân chơi Toán học. - Thi IOE các vòng tự luyện.	- BGH- CB,GV -BGH- GV -BGH -BGH- GV - Đ/c Minh,GVCN -BGH - Đ/c Minh, TT - Đ/c Doan - TPTĐội- GV,HS - Hs các khối - Đ/c Minh - HS
Tháng 10/2025	- Dự giờ, kiểm tra hoạt động dạy và học GV. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn: Chuyên đề : Ứng dụng AI vào dạy học. - Nạp đề cương sáng kiến kinh nghiệm cấp trường. -Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: <i>Vui Tết Trung thu - Nếp sống đẹp - Chào mừng ngày 20/10.</i> - Thi Trạng nguyên TV, IOE các vòng tự luyện. - Thi vòng loại Toán Timo - Thi Đấu trường Toán học , Sân chơi Toán học.	- BGH - BGH- GV-HS - GV - TPT, HS (K2) - HS các khối - Hs - HS - Đ/c Minh, HS
Tháng	- Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I khối 4,5 -Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: <i>Tôn sư trọng đạo - Truyền thống trường em;</i> - Tổ chức các câu lạc bộ và các hoạt động chào mừng ngày 20/11. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn NCBH: Vận dụng dạy	- CM các khối -GV, HS (K5) - CLB - TPTĐội - BGH- TổCM

11/2025	HTQC khối 3 và khối 5. - Thi GVCNG cấp trường - Nạp Đăng ký sáng kiến kinh nghiệm cấp xã. - Thi Trạng nguyên TV các vòng tự luyện. - Thi IOE cấp trường (27-29/11) - Thi Đấu trường Toán học, Sân chơi Toán học.	- CB- GV - GV - HS
Tháng 12/2025	- Kiểm tra đánh giá CB-GV và các tổ chức: 20 GV - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn: Dạy thể nghiệm chuyên đề HTQC khối 4 và môn Mỹ thuật K5, Stem K3. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Em yêu Chú bộ đội. - Nạp đề cương sáng kiến kinh nghiệm cấp xã. - Thi TNTV cấp trường - Đăng kí thi TOEFL - Thi IOE cấp trường - Thi Đấu trường Toán học.	- BGH- CM - HP- CM tổ - TPTĐ- GV - GV - Đ/C Doan - Đ/c Doan, HS
Tháng 01/2026	- Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I, Báo cáo kết quả về phòng. - Hoàn thành chương trình học kỳ I, triển khai chương trình học kỳ II. Thực hiện chương trình học kì 2 từ ngày 12/01/2026. - Báo cáo dữ liệu EQMS giữa năm học qua phần mềm CSDL; - HĐTN: Tình cảm gia đình, Tết đoàn viên. - Giao lưu: “Toán tuổi thơ” cấp trường K3,4,5. - Thi TNTV xã - Thi IOE cấp trường - Thi Đấu trường Toán học	- BGH-GV - BGH- GV - Đ/c Minh, GV - TPTĐ, HS(K3) - Đ/c Minh, K345 - Đ/c Doan, GV, HS - Hs các khối
Tháng 2/2026	- Tăng cường bồi dưỡng HSG, Giao lưu Văn, Toán tuổi thơ cấp trường chọn đội tuyển tham gia cấp cụm khối 5. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn; Dạy Stem K4 và K1; GDTC K5 - Kiểm tra đánh giá GV, hs trước và sau tết Nguyên Đán - HĐTN: Em quý trọng bản thân - Tết yêu thương - Thi GVCNG cấp xã	- Đ/CMinh, khối 5 - CM- tổ CM - CM-CCCM - GV-HS (K4) - GV
Tháng 3/2026	- Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I. - Kiểm tra đánh giá CB, GV về thực hiện nhiệm vụ năm học 27 GV; - Chấm SKKN cấp trường, chọn sáng kiến cấp xã. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn : vận dụng AI vào dạy học tiếng Anh; HTQC khối 1. - HĐTN: Tham gia hoạt động cộng đồng- Hoạt động chào mừng 8/3 và 26/3.	- CM- GV. HS - CCCM-GV - HĐKH - Các tổ CM - GV, HS (K5)

	- Tổ chức ngày đọc sách cấp trường . - Thi TNTV cấp tỉnh vòng - Thi IOE cấp tỉnh vòng - Tham gia thi TOEFL cấp tỉnh - Thi Đấu trường Toán học cấp huyện. - Tham gia giao lưu: “ Văn -Toán tuổi thơ” cấp xã.	- Toàn trường -Đ/c Doan, HS - Đ/c Doan, GV - tiếng Anh, HS - Hs các khối - Đ/c Minh, K5
Tháng 4/2026	- Rà soát kế hoạch , chương trình, bổ sung ,hoàn thiện - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn – NCBH: Vận dụng dạy học AI vào dạy học K5, K1. - Nạp sáng kiến cấp xã. - Kiểm tra” Giữ vở sạch, viết chữ đẹp” - Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn lần 4 - Hoạt động trải nghiệm: Quê hương tươi đẹp-Ngày Hội đọc. - Thi TNTV cấp Quốc gia - Thi IOE cấp Quốc gia - Thi Đấu trường Toán học cấp tỉnh - Tham gia giao lưu: “ Văn -Toán tuổi thơ” cấp tỉnh.	- BGH - TCM - CM-TCM-GV - CM - HĐKH - CM, CCCM - BGH - CCCM - TPTĐ, GV, HS. (K4) - Đ/c Doan, Hs - Hs các khối
Tháng 5/2026	- Hoàn thành chương trình năm học - Kiểm tra định kỳ cuối năm. Đánh giá HS cuối năm, Vào CSDL; Làm HS, học bạ. - Đánh giá xếp loại CBQL, GV, NV; Bình xét danh hiệu cuối năm học 2025-2026. - HĐTN: Bác Hồ kính yêu – Ước mơ nghề nghiệp.	- BGH-GV -BGH-TCM-GV -TPTĐ-GV, HS -TPTĐ, Các khối. (K3)
Tháng 6/2026	- Tổng hợp kết quả- Hoàn thành hồ sơ thi đua tập thể, cá nhân; Báo cáo tổng kết năm học, thi đua. Triển khai kế hoạch hè. Bàn giao học sinh hoạt động trong dịp hè cho xã.	- BGH- GV-NV
Tháng 7 /2026	- Trục cơ quan - Tham gia tập huấn hè	BGH – GV - VP

